PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 1

Học vần · Bài 31–35: an, on, en, in, un, am... (SGK tr. 74–83)

Tuần 7

Họ và tên: ..... Lớp: .....



Bài 1: Điền vần (kèm dấu thanh) để được từ đúng

b ..... thân kh ..... rằn quả m ..... n ..... lá

con ch ..... s ..... ca đèn p ..... c ..... con

Bài 2: Nhìn hình, điền vần: âm · ân · en · ên



n .....



l .....



nh .....



c .....

Bài 3: Khoanh vào tiếng có vần đúng yêu cầu

1. Tiếng nào có vần âm? (A) sâm (B) sam (C) tăm
2. Tiếng nào có vần ơn? (A) con (B) sơn (C) chồn
3. Tiếng nào có vần un? (A) cún (B) căn (C) cân
4. Tiếng nào có vần ăm? (A) tâm (B) tan (C) tằm

Bài 4: Ghép tiếng: nối để được từ đúng

1. bàn	●	●	a. chỉ
2. mưa	●	●	b. nến
3. chăm	●	●	c. cam
4. quả	●	●	d. chân
5. ngọn	●	●	e. phùn

Bài 5: Xếp các tiếng thành câu rồi viết lại

1. có | Bạn Lan | khăn đỏ

onthi.edu
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

2. quả cam | Mẹ | cho bé

🐶 Bài 6: Đọc hiểu: đọc rồi khoanh vào ý đúng

Nhà Lan có cún con tên là Mun. Mun ăn no thì nằm ở sân. Lan chăm Mun cẩn thận.

1. Cún con tên là gì? (A) Mun (B) Sen

2. Ăn no, Mun nằm ở đâu? (A) ở bàn (B) ở sân

✏️ Bài 7: Viết: tập chép từ và câu

Chép lại cho đẹp: bạn thân, đèn pin · Lan chăm cún con.

ĐÁP ÁN — TIẾNG VIỆT LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 7

Bài 1: Điền vần (kèm dấu thanh) để được từ đúng

b**ạn** thân kh**ăn** rằn quả m**ận** n**ón** lá con ch**ồn** s**ơn** ca đèn p**in** c**ún** con

Bài 2: Nhìn hình, điền vần: âm · ân · en · ên

🍄 – **nấm** 🧶 – **len** 🕷️ – **nhện** ⚖️ – **cân**

Bài 3: Khoanh vào tiếng có vần đúng yêu cầu

1. **A** (sâm) 2. **B** (sơn) 3. **A** (cún) 4. **C** (tằm)

Bài 4: Ghép tiếng: nối để được từ đúng

1 – **d** 2 – **e** 3 – **a** 4 – **c** 5 – **b**

Bài 5: Xếp các tiếng thành câu rồi viết lại

1. Bạn Lan có khăn đỏ.

2. Mẹ cho bé quả cam.

Bài 6: Đọc hiểu: đọc rồi khoanh vào ý đúng

1. A (Mun)

2. B (ở sân)

Bài 7: Viết: tập chép từ và câu

bạn thân, đèn pin. Lan chăm cún con.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án